

Số: 1864/TTKSBT-KD
V/v Mời báo giá

Quảng Ninh, ngày 07 tháng 9 năm 2023

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Mua hàng hóa, vật tư, hóa chất phục vụ xét nghiệm Nước thực phẩm và ngộ độc thực phẩm năm 2023 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh
2. Cách thức tiếp nhận báo giá: Báo giá gửi bản scan (*theo mẫu và nội dung tại phụ lục II*) về địa chỉ email: khoaduoccdcqn@gmail.com, đồng thời văn bản giấy được ký, đóng dấu hợp pháp gửi qua đường công văn về địa chỉ tiếp nhận: Khoa Dược, Vacxin và VTYT – Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh số 651 Lê Thánh Tông, Phường Bạch Đằng, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Ds.Nguyễn Khánh Quyên – Khoa Dược, Vacxin và VTYT – Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật tỉnh Quảng Ninh, Số điện thoại: 0971 994 999.

Lưu ý: Đề nghị các đơn vị báo giá cho toàn bộ mặt hàng thuộc phần báo giá và có thể báo giá cho một hoặc nhiều phần khác nhau.

3. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08 giờ ngày 07 tháng 9 năm 2023 đến trước 16 giờ 30 phút ngày 18 tháng 9 năm 2023.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

4. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày báo giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục hàng hóa: *Chi tiết tại phụ lục I.*
2. Địa điểm cung cấp: Kho của Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật tỉnh Quảng Ninh
3. Thời gian giao hàng dự kiến: trong vòng 15 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

Kính mời Quý công ty quan tâm, có khả năng cung ứng các mặt hàng nêu trên cung cấp thông tin và báo giá về hàng hóa do đơn vị mình phân phối hoặc chào bán bao gồm các tài liệu sau: Tên thương mại, hãng sản xuất, nước sản xuất, Chung loại, thông số kỹ thuật, thành phần mà đơn vị đó đang cung cấp....

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TCKT;
- Lưu: VT, KD.

GIÁM ĐỐC

Vũ Quyết Thắng

PHỤ LỤC 1

(Ban hành kèm theo công văn số: 1864/TTKSBT-KD ngày 07/9/2023
của Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật tỉnh Quảng Ninh)

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/ khối lượng	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính
I	Vật tư tiêu hao XN nước thực phẩm				
1	Giấy gói dụng cụ	Giấy gói dụng cụ 120 x 150 cm/tờ	20	16 tờ/Kg	Kg
2	Que cấy vi sinh 10ul	Thiết kế bề mặt với vòng lặp siêu mịn tạo điều kiện cho việc cấy được đồng đều và trơn tru mà không làm hỏng bề mặt gel. Vòng lặp với 2 kích thước 1ul và 10ul được đo lường nghiêm ngặt, đầu còn lại có thể sử dụng như 1 que cấy thẳng. - Được tiệt trùng bằng tia gamma, không pyrogenic. Được đóng gói trong những túi zip và seal lại chắc chắn để đảm bảo sự tiệt trùng. - Que cấy vi sinh chất liệu nhựa kỹ thuật ABS được khử trùng hoàn toàn bằng tia gamma. Loại 1ul với đường kính vòng 0,8mm. Loại 10ul có đường kính 3,6mm. Được đóng gói 100 cái/ gói.	100	Túi 25 cái	Túi
3	Túi dập mẫu Không lọc	Túi dập mẫu, Không lọc, 400ml, 190x300	5	Hộp 500 cái	Hộp
II	Môi trường hóa chất kiểm nghiệm Nước thực phẩm				
1	Pepton đậm	Môi trường nuôi cấy Thành phần Peptone (includes Enzymatic Digest of Casein) 10 g/l; NaCl 5 g/l; Na ₂ HPO ₄ x 12 H ₂ O 9 g/l; KH ₂ PO ₄ 1.5 g/l	1	Hộp 500g	Hộp
2	Thạch Nutrient agar	Môi trường nuôi cấy Tham khảo thành phần Peptone 5	1	Hộp 500g	Hộp

		g/l; Meat Extract 3 g/l; Agar-Agar* 12 g/l			
3	Lòng đỏ trứng	Thành phần bổ sung Môi trường nuôi cấy Thành phần gồm Sterile Egg-Yolk 500 ml/l; NaCl 4.25 g/l	1	Lọ 100ml	Lọ
4	Máu Cừu khử sợi huyết	- Máu cừu dùng trong pha chế các loại môi trường nuôi cấy vi khuẩn như: Blood D14 Muller Hinton Blood agar, Chocolate agar... - Đặc điểm kỹ thuật: Máu cừu đã được tách sợi huyết Đã được kiểm tra vô khuẩn. Không có kháng sinh Tỷ lệ hồng cầu cừu: 50-60% - Bảo quản: 2-8 độ, tránh ánh nắng trực tiếp	2	Bịch/Chai 100ml	Bịch/Chai
5	Thạch TCBS	Môi trường nuôi cấy phân lập Vibrio spp. , thành phần môi trường theo ISO 21872 hoặc FDA-BAM	1	Hộp 500g	Hộp
6	Thạch Sabouraud	Môi trường nuôi cấy Thành phần Peptone from Casein 5 g/l; Peptone from Meat 5 g/l; D(+)-Glucose (= Dextrose) 40 g/l; Agar-Agar 15 g/l	1	Hộp 500g	Hộp
7	Bộ ống test định danh sinh hóa vi khuẩn (Gồm 4 ống: KIA, Mannit di động, Ure-indole; LDC)	Bộ ống test định danh sinh hóa vi khuẩn (Gồm 4 ống: KIA, Mannit di động, Ure-indole; LDC)	20	Bộ 4 ống	Bộ
8	Thuốc thử Nessler	Khối lượng riêng: 1,16 g/cm ³ ở 20 °C Giá trị pH (20 °C): có tính kiềm mạnh Đóng gói: 500 ml/chai	1	Chai 500ml	Chai
9	Môi trường Colifom, Ecoli	Môi trường dùng để định lượng và phân biệt E. coli với coliform trong mẫu nước	1	Chai 500g	Chai
10	Thuốc thử oxidase dạng bột	Oxydase được ứng dụng trong vi sinh vật học, dùng để xác định các loại chủng vi khuẩn qua việc các vi	1	Lọ 5g	lọ

		khuẩn đó tạo ra các cytochrome oxidases.			
11	Huyết tương thể	Huyết tương thể đông khô được kháng đông với Edta. Thử nghiệm Coagulase bằng huyết tương thể đông khô để định danh Staphylococcus	5	Lọ 15ml	lọ

Phụ lục II: MẪU BÁO GIÁ

Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
1	Thiết bị A									
2	Thiết bị B									
n	...									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm ... [ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thông nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.